| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN A LƯỚI**<br>**TỈNH THỪA THIÊN HUẾ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **51**/2018/QĐST-HNGĐ | *A Lưới, ngày 29 tháng 10 năm 2018.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 43/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Minh T, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2018,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Minh T và chị Trần Thị T.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con: Vợ chồng công nhận có hai đứa con chung tên là Trần Lê Minh T, sinh ngày 09-4-2012 và Lê Bảo N, sinh ngày 01-01-2017. Cả hai thỏa thuận giao cháu Trần Lê Minh T cho anh Lê Minh T và cháu Lê Bảo N cho chị Trần Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi ly hôn cho đến khi mỗi cháu đủ tuổi thành niên; không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản, nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Lê Minh T và chị Trần Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Lê Minh T tự nguyện chịu án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng); được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2013/004203 ngày 20 tháng 9 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A Lưới; hoàn trả cho anh T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- CC THADS huyện A Lưới;
- UBND xã H;
- Lưu: HS, AV.

**THẨM PHÁN**

**Hồ Văn Nhàn**